TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2017/HS-ST
Ngày: 23-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Đăng Khoa.
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ksơr Y Nai - Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

2. Ông Trần Quang Thắng - Nghề nghiệp: Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh huyện Ea H'leo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hòa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên toà: Ông Phạm Công Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2017/TLST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2017/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Công D, sinh năm 1983 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; con ông: Trần Đình R, sinh năm 1950 và con bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1954; có vợ là Lê Thị Thanh T, sinh năm 1985 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18 tháng 9 năm 2017, có mặt.

Người bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961; địa chỉ: Buôn C, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Bà Kpă H; tên gọi khác: M, sinh năm 1960; địa chỉ: Buôn K, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Công T, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 4, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

- Anh Trần Tấn V, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn P, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

- Chị Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 11 tháng 9 năm 2017, Trần Công D điều khiển xe mô tô loại Wave màu xanh không biển số đi theo hướng từ xã E1 ra thị trấn E, huyện E. Khi đi đến đoạn đường thuộc buôn G, xã D, D phát hiện xe mô tô biển số 47D1-2647 do bà Nguyễn Thị T điều khiển chở theo bà Nguyễn Thị T ngồi phía sau có mang 01 túi xách. Thấy vậy, D nảy sinh ý định cướp giật cái túi xách trên, D điều khiển xe mô tô tăng ga ép sát rồi nhanh chóng dùng tay trái giật chiếc túi xách của bà T. Sau đó, D chạy xe về hướng xã E1, khi đến đoạn đường thôn 3, xã D, huyện E, D kiểm tra túi xách thấy có 3.200.000 đồng và 01 số vật dụng cá nhân, D lấy 3.200.000 đồng, còn túi xách và một số vật cá nhân D bỏ lại ở mương nước bên đường, số tiền lấy được D tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài lần phạm tội nêu trên, Trần Công D còn khai nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2017, Trần Công D điều khiển xe mô tô màu xanh không biển số đi theo hướng từ thôn 4, xã E1 ra chợ xã E1, huyện E, khi đi đến đoạn đường thôn 4, xã E1, huyện E, D phát hiện bà Kpă H đeo sợi dây chuyền vàng trên cổ đang đi bộ cùng 02 người phụ nữ khác, thấy vậy D nảy sinh ý định cướp giật sợi dây chuyền trên. Lúc này, D đi qua bà H khoảng 20m thì quay xe lại giả vờ hỏi đường đi, sau đó D nhanh chóng dùng tay trái giật sợi dây chuyền của bà H, sau khi lấy được sợi dây chuyền D mang đi bán tại tiệm vàng Đ thuộc tổ dân phố 7, thị trấn E, huyện E được 1.552.000 đồng, số tiền trên D tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 17 tháng 9 năm 2017 thì D bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo Trần Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại biên bản định giá tài sản số 928/BB-ĐGTS, ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ea H'leo kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 01 chỉ, mắt xích vuông, không có mặt, loại vàng 18K, trị giá 2.570.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản.

Tại Bản cáo trạng số 116/KSĐT-HS, ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với bị cáo Trần Công D về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; các điểm b, p, o khoản 1 Điều 46; điểm g khoản1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Công D từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 9 năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Công an huyện Ea H'leo đã giao trả 01 chiếc xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Wave cho ông Trần Công T; trả lại chiếc túi xách và 01 số vật dụng cá nhân cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận gia đình bị cáo Trần Công D đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 3.200.000 đồng, bồi thường cho bà Kpă H 2.500.000 đồng. Bà Nguyễn Thị T và Kpă H không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không đề cập xem xét giải quyết.

Bị cáo Trần Công D không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Công D nói lời nói sau cùng: Bị cáo Trần Công D xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập lưu tại hồ sơ vụ án:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 11 tháng 9 năm 2017 tại đoạn đường thuộc buôn G, xã D, huyện E bị cáo Trần Công D đã có hành vi dùng xe mô tô làm phương tiện cướp giật túi xách của bà Nguyễn Thị T chiếm đoạt 3.200.000 đồng.

Ngoài ra, vào khoảng 08 giờ ngày 04 tháng 9 năm 2017 tại đoạn đường thuộc thôn 4, xã E1, huyện E bị cáo Trần Công D có hành vi dùng xe mô tô làm

phương tiện cướp giật của bà Kpă H 01 sợi dây chuyền vàng, giá trị được xác định là 2.570.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức để biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật, tham lam, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi "Cướp giật tài sản". Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Hội đồng xét xử nhận thấy trong các lần thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản, việc dùng xe mô tô chạy với tốc độ cao để "Cướp giật tài sản" có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, nên thuộc trường hợp "Dùng thủ đoạn nguy hiểm". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp luật để kết luận: Bị cáo Trần Công D đã phạm tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự. Tại Điều luật nêu trên quy định:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm".

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm"...

Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách manh động, liều lĩnh, ngoài việc xâm phạm đến tài sản của người khác còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa phương, làm cho người dân hoang mang, lo lắng. Bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản hai lần, thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, nhằm trừng trị đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 3.200.000 đồng, cho bà Kpă H 2.500.000 đồng; bị cáo đã tự thú ra lần phạm tội trước đó; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b,

p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với Hoàng Thị Thu H có hành vi mua sợi dây chuyền vàng của Trần Công D, nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô không có biển số kiểm soát mà bị cáo Trần Công D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội là của ông Trần Công T. Việc bị cáo Trần Công D sử dụng vào việc phạm tội ông T không biết nên Công an huyện Ea H'leo đã trả lại cho ông Trần Công T.

- Về xử lý vật chứng: Cần chấp nhận việc Công an huyện Ea H'leo đã giao trả 01 chiếc xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Wave cho ông Trần Công T; trả lại chiếc túi xách và 01 số vật dụng cá nhân cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 3.200.000 đồng, cho bà Kpă H 2.500.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Công D phải bồi thường khoản tiền nào thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

- Về án phí hình sự: Cần buộc bị cáo Trần Công D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Công D phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; các điểm b, p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Công D 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18 tháng 9 năm 2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận việc Công an huyện Ea H'leo đã giao trả 01 chiếc xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Wave cho ông Trần Công T; trả lại chiếc túi xách và 01 số vật dụng cá nhân cho bà Nguyễn Thị T là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự. Chấp nhận việc gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà Nguyễn Thị T 3.200.000 đồng, cho bà Kpă H 2.500.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bị cáo Trần Công D phải bồi thường khoản tiền nào thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

- Về án phí hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Công D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Công D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'leo;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đăng Khoa